

Số: /BC-TTr

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX

Tiếp nhận Công văn số 1593/VPUBND-THVX ngày 04/10/2022 của Văn phòng UBND Tỉnh về việc tham mưu dự thảo Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra Tỉnh, phối hợp cùng Đảng uỷ cơ quan, Thanh tra Tỉnh báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ 20 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

1. Chỉ đạo, triển khai học tập Nghị quyết số 23-NQ/TW

Căn cứ vào Chương trình hành động Nghị quyết của Tỉnh uỷ và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, Thanh tra Tỉnh xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, quán triệt đến từng cán bộ, công chức và người lao động hiểu biết được mục tiêu, quan điểm của Đảng. Nhằm củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, giữ vững độc lập, thống nhất của Tổ quốc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Qua đó tuyên truyền sâu rộng các văn bản của Trung ương và Tỉnh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, cụ thể:

- Đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, xoá bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, thành phần, giai cấp, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai.

- Bảo đảm công bằng và bình đẳng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân; kết hợp hài hoà lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích toàn xã hội; thực hiện dân chủ gắn liền với giữ gìn kỷ cương, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; không ngừng bồi dưỡng, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc,

tinh thần tự lực, tự cường xây dựng đất nước; xem đó là những yếu tố quan trọng để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức đảng, được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

2. Cụ thể hóa Nghị quyết số 23-NQ/TW bằng chương trình, kế hoạch

Ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW. Đồng thời, triển khai nhiều chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, chỉ thị về công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, trí thức, người cao tuổi, tôn giáo...

Qua đó, Đảng uỷ Thanh tra Tỉnh đề ra các chỉ tiêu phấn đấu phù hợp với đặc điểm tình hình theo chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Tỉnh. Đảm bảo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, lồng ghép việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, công tác dân vận chính quyền, cải cách hành chính của cơ quan.

3. Công tác kiểm tra, giám sát sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW

Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết Nghị quyết theo quy định. Qua đó phát huy những kết quả đạt được, kịp thời đề ra những giải pháp tích cực nhằm thực hiện tốt Nghị quyết tại cơ sở.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân

a) Ưu điểm và nguyên nhân của ưu điểm

- Nhận thức của hệ thống chính trị, tầng lớp Nhân dân về phát huy sức mạnh đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần tạo nên sự đồng thuận trong Nhân dân về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh.

- Chất lượng tổ chức cơ sở Đảng được nâng cao, thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, đưa phương châm “dân biết, dân làm, dân kiểm tra” tiếp tục đi vào cuộc sống, thường xuyên tổ chức có hiệu quả việc đối thoại với nhân dân.

- Các phong trào thi đua yêu nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tổ chức học tập và thực hiện nội dung chuyên đề hàng năm được triển khai thực hiện đi vào nề nếp và từng bước nâng cao chất lượng.

b) Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

- Công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện đại Đoàn đoàn kết dân tộc đôi lúc chưa thường xuyên.

- Việc thực hiện Kết luận và Nghị quyết về Đại đoàn kết chưa được dung cụ thể hoá, thiếu cụ thể dẫn đến khó thực hiện .

2. Bài học kinh nghiệm

- Củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng, quản lý điều hành của chính quyền.

- Nâng cao tinh thần cảnh giác và kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay từ cơ quan, đơn vị và dân cư.

- Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, giải quyết tốt quan hệ giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội, kết hợp hài hoà lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và toàn xã hội, chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, phát huy dân chủ, vai trò làm chủ của Nhân dân trên mọi mặt đời sống xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tổ chức tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện đại Đoàn đoàn kết dân tộc nhằm nâng cao nhận thức cả hệ thống chính trị và Nhân dân về tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nhất là trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước hiện nay.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, gắn với việc tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng về tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của Nhân dân; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống tự chuyển biến, tự chuyển hoá làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch vững mạnh.

3. Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, tạo việc làm cho người nghèo, động viên cán bộ, công chức, người lao động, quần chúng nhân dân tích cực tham gia thi đua sản xuất, kinh doanh, vươn lên làm giàu chính đáng.

4. Tăng cường công tác dân vận cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới: đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc việc công khai thủ tục hành chính, nâng cấp độ giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, chú trọng và phát huy quyền làm chủ, lấy ý kiến nhân dân đối với các cơ quan hành chính, chính quyền các cấp.

5. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện dân chủ, đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý điều hành, chống tham nhũng tiêu cực, gây phiền hà cho Nhân dân.

6. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với người dân, giải quyết kịp thời những bức xúc, đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và những ý chí nguyện vọng, lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX của Thanh tra Tỉnh gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CTTTr, các PCTTr;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, HC (Trí), 02 bản.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Nguyễn Chí Hải